



UBND TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ
Số 47/CDYT-QLĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2020

BẢN CÔNG BỐ
THÔNG TIN VỀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP NĂM 2020

Căn cứ thông tư số 10/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 quy định về mẫu bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng; in, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ kế hoạch đào tạo năm học 2019 - 2020 của Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai; xét công nhận và tổ chức thi tốt nghiệp.

Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai công bố thông tin về cấp bằng tốt nghiệp năm 2020 như sau:

I. Thông tin về nội dung ghi trên bằng tốt nghiệp

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.1. Trình độ Cao đẳng

Stt	Ngành	Nội dung bằng	Số quyết định	Số hiệu bằng	Ngày cấp
1	Điều dưỡng	Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Điều dưỡng (chính quy)	06/QĐ-CDYT	B 972465 - B 972469	06/01/2020
			403/QĐ-CDYT	B 1046120	30/12/2020
2	Dược sĩ	Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Dược sĩ (chính quy)	06/QĐ-CDYT	B 972470 - B 972472 B 1046100 - B 1046101	06/01/2020
			118/QĐ-CDYT	B 1046103 - B 1046104	16/06/2020
			157/QĐ-CDYT	B 1046105 - B 1046111	17/08/2020

Stt	Ngành	Nội dung bằng	Số quyết định	Số hiệu bằng	Ngày cấp
2	Dược sĩ	Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Dược sĩ (chính quy)	263/QĐ-CĐYT	B 1046114	13/10/2020
			385/QĐ-CĐYT	B 1046116	17/12/2020
			403/QĐ-CĐYT	B 1046119	30/12/2020
3	Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng (chính quy)	157/QĐ-CĐYT	B 1046112	17/08/2020
			385/QĐ-CĐYT	B 1046118	17/12/2020
4	Xét nghiệm Y học	Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Xét nghiệm y học (chính quy)	157/QĐ-CĐYT	B 1046113	17/08/2020
5	Điều dưỡng	Bằng tốt nghiệp Cao đẳng Điều dưỡng (liên thông)	215/QĐ-CĐYT (Điều chỉnh bằng)	B 972464	31/8/2017
			02/QĐ-CĐYT	B 1046102	06/01/2020
			385/QĐ-CĐYT	B 1046115	17/12/2020

1.2. Trình độ Trung cấp

Stt	Ngành	Nội dung bằng	Số Quyết định	Số hiệu	Ngày cấp
1	Dược sĩ	Bằng tốt nghiệp TCCN Dược sĩ (chính quy)	04/QĐ-CĐYT	B679562 - B679564 B765014 - B765016	06/01/2020
2	Dược sĩ	Bằng tốt nghiệp TCCN Dược sĩ (liên thông)	03/QĐ-CĐYT	B 765017 - B 765018	06/01/2020

2. Bộ Lao động Thương binh và Xã hội

2.1. Trình độ Cao đẳng

Stt	Ngành	Nội dung bằng	Số quyết định	Số hiệu bằng	Ngày cấp
1	Điều dưỡng	Danh hiệu Cử nhân thực hành Điều dưỡng (chính quy)	157/QĐ-CĐYT	C 001640 - C 001679 C 001681 - C 001769 C 002159	17/08/2020
2	Dược	Danh hiệu Cử nhân thực hành Dược (chính quy)	157/QĐ-CĐYT	C 001770 - C 001807 C 001809 - C 001848 C 001850 - C 002064 C 002160	17/08/2020
			403/QĐ-CĐYT	C 002308 - C 002312	30/12/2020
3	Hộ Sinh	Danh hiệu Cử nhân thực hành Hộ sinh (chính quy)	157/QĐ-CĐYT	C 002065 - C 002082	17/08/2020
4	Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Danh hiệu Cử nhân thực hành Kỹ thuật Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng (chính quy)	157/QĐ-CĐYT	C 002100 C 002127 - C 002146 C 002148 - C 002158 C 002163	17/08/2020
5	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Danh hiệu Cử nhân thực hành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học (chính quy)	157/QĐ-CĐYT	C 002083 - C 002099 C 002101 - C 002126	17/08/2020
			403/QĐ-CĐYT	C 002313 - C 002315	30/12/2020

Stt	Ngành	Nội dung bằng	Số quyết định	Số hiệu bằng	Ngày cấp
6	Điều dưỡng	Danh hiệu Cử nhân thực hành Điều dưỡng (liên thông)	33/QĐ-CĐYT	C 000881 - C 000926	10/02/2020
			117/QĐ-CĐYT	C 001005 - C 001144, C 001146 - C 001159, C 001483, C 001492	16/06/2020
			137/QĐ-CĐYT	C 001639	14/07/2020
			385/QĐ-CĐYT	C 002178 - C 002206	17/12/2020
			403/QĐ-CĐYT	C 002225 - C 002234	30/12/2020
7	Dược	Danh hiệu Cử nhân thực hành Dược (liên thông)	33/QĐ-CĐYT	C 000927 - C 000975 C 001004	10/02/2020
			117/QĐ-CĐYT	C 001160 - C 001192 C 001194 - C 001328 C 001484 - C 001489 C 001491	16/06/2020
			137/QĐ-CĐYT	C 001493 - C 001634	14/07/2020
			157/QĐ-CĐYT	C 002161 - C 002162	17/08/2020
			385/QĐ-CĐYT	C 002224	17/12/2020
			403/QĐ-CĐYT	C 002235 - C 002270	30/12/2020
8	Hộ Sinh	Danh hiệu Cử nhân thực hành Hộ sinh (liên thông)	33/QĐ-CĐYT	C 000976 - C 000988	10/02/2020
			117/QĐ-CĐYT	C 001329 - C 001429	16/06/2020
			137/QĐ-CĐYT	C 001635 - C 001638	14/07/2020
			263/QĐ-CĐYT	C 002164 - C 002165	13/10/2020
			403/QĐ-CĐYT	C 002271 - C 002298	30/12/2020

Stt	Ngành	Nội dung bằng	Số quyết định	Số hiệu bằng	Ngày cấp
9	Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Danh hiệu Cử nhân thực hành Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (liên thông)	117/QĐ-CĐYT	C 001430 - C 001448 C 001490	16/06/2020
			263/QĐ-CĐYT	C 002166 - C 002168	13/10/2020
			385/QĐ-CĐYT	C 002207 - C 002208	17/12/2020
			403/QĐ-CĐYT	C 002299 - C 002307	30/12/2020
10	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Danh hiệu Cử nhân thực hành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học (liên thông)	33/QĐ-CĐYT	C 000989 - C 001003	10/02/2020
			117/QĐ-CĐYT	C 001449 - C 001482	16/06/2020
			263/QĐ-CĐYT	C 002169 - C 002171 C 002173 - C 002176 C 002177	13/10/2020
			385/QĐ-CĐYT	C 002209 - C 002223	17/12/2020

2.2. Trình độ Trung cấp

Stt	Ngành	Nội dung bằng	Số quyết định	Số hiệu bằng	Ngày cấp
1	Điều dưỡng (Văn bằng 2)	Bằng tốt nghiệp Trung cấp Điều dưỡng	87/QĐ-CĐYT	D 000232	20/5/2020
2	Dược (Văn bằng 2)	Bằng tốt nghiệp Trung cấp Dược	05/QĐ-CĐYT	D 000201 - D 000204	06/01/2020
3	Y sỹ	Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ	05/QĐ-CĐYT	D 000227 - D 000230	06/01/2020
			226A/QĐ- CĐYT	D 000233 - D 000237 D 000239 - D 000259 D 000273	24/09/2020



II. Thông tin về chỉnh sửa, hủy bỏ bằng tốt nghiệp

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Stt	Trình độ/Hệ	Ngành	Nội dung sai	Số hiệu bằng	Ghi chú
1	CĐCQ	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Tên ngành	B 1046117	
2	TCCQ	Y sĩ đa khoa	Viết số vào sổ nhòe	B 764918	

2. Bộ Lao động Thương binh và Xã hội

Stt	Trình độ/Hệ	Ngành	Nội dung sai	Số hiệu bằng	Ghi chú
1	CĐCQ	Điều dưỡng	Đóng mộc nổi ra ngoài hình	C 001680	
2	CĐCQ	Dược	Đóng mộc nổi ra ngoài hình	C 001808	
3	CĐCQ	Dược	In 2 lần bằng	C 001849	
4	CĐCQ	Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Giới tính	C 002147	
5	CĐLT	Điều dưỡng	Đóng mộc nhòe	C 001145	
6	CĐLT	Dược	Giới tính	C 001193	
7	CĐLT	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Giới tính	C 002172	
8	TC-VB2	Điều dưỡng	In nhòe chữ (giới tính)	D 000076	
9	TC-VB2	Điều dưỡng	Phôi lỗi (bìa mặt bị xước)	D 000124	
10	TCCQ	Y sĩ đa khoa	Viết số vào sổ nhòe	D 000210	



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Quang